

Số: /TTYT-KD  
V/v Báo giá dịch vụ bảo dưỡng máy  
thận nhân tạo chu kỳ năm 2024

Văn Yên, ngày tháng 06 năm 2024

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Gói thầu: “Bảo dưỡng máy thận nhân tạo chu kỳ để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Văn Yên”

*Kính gửi:* Nhà cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị y tế tại Việt Nam

*Căn cứ Luật đấu thầu số: 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của chủ tịch Quốc Hội;*

*Căn cứ Nghị định số: 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

Trung tâm Y tế huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Bảo dưỡng máy thận nhân tạo chu kỳ để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Văn Yên” với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái

- Địa chỉ: Tổ dân phố số 6, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Mai Khắc Hùng; chức vụ: Trưởng Khoa dược - TTB - VTYT - KSNK.  
Số ĐT: 0983.566.034; Địa chỉ Email: [dskhachung@gmail.com](mailto:dskhachung@gmail.com)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa dược - TTB - VTYT - KSNK - Trung tâm Y tế huyện Văn Yên, tổ dân phố số 6, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái

- Nhận qua email: [dskhachung@gmail.com](mailto:dskhachung@gmail.com); bản scan có dấu đỏ của nhà cung cấp

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h00 ngày 24 tháng 06 năm 2024 đến trước 14h00 ngày 04 tháng 07 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ 14h00 ngày 04 tháng 07 năm 2024.

## **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục bảo dưỡng máy thận nhân tạo chu kỳ để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Văn Yên (*Danh mục dự kiến sửa chữa đính kèm*). Nhà cung cấp dịch vụ bảo dưỡng phải thực hiện đầy đủ các nội dung tại Danh mục bảo dưỡng kèm theo.

Trong quá trình bảo dưỡng nếu phát sinh các nội dung ngoài Danh mục dự kiến bảo dưỡng thì Trung tâm Y tế huyện Văn Yên và Nhà cung cấp dịch vụ sẽ xem xét, thương thảo, thống nhất các nội dung thực hiện tiếp theo.

2. Địa điểm cung cấp dịch vụ bảo dưỡng: Tại Đơn vị thận nhân tạo - Trung tâm Y tế huyện Văn Yên.

3. Thời gian bảo dưỡng dự kiến: Sau khi hợp đồng ký kết giữa hai bên có hiệu lực.

**III. Nội dung báo giá của các Nhà cung cấp dịch vụ bảo dưỡng:** (*Mẫu báo giá kèm theo*).

**IV. Hình thức lựa chọn nhà thầu** (*Dự kiến*): Áp dụng hình thức mua sắm theo Điều 23, Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội.

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của các Nhà cung cấp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Vương Ngọc Biên**

# DANH MỤC BẢO DƯỠNG

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số: /TTYT-YCBG ngày /06/2024 của TTYT huyện Văn Yên)

## 1. Bảo dưỡng máy thận nhân tạo

### 1.1. Danh mục máy thận nhân tạo dự kiến bảo dưỡng

TT	Tên thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung sửa chữa, bảo dưỡng
1	Bảo dưỡng định kỳ: Máy thận nhân tạo 4008 S Hãng sản xuất Fresenius/ Đức	Máy	10	Bảo dưỡng định kỳ toàn phần theo quy định của hãng sản xuất ( Theo phụ lục đính kèm )

### 1.2. Nội dung bảo dưỡng

STT	Mô tả nội dung	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Kiểm tra ngoại quan</b>	
1.1	Cầu chì với giá trị phù hợp, có thể tiếp cận từ bên ngoài	
1.2	Nhãn mác nguyên vẹn, rõ ràng.	
1.3	Điều kiện cơ học cho phép thiết bị hoạt động an toàn.	
1.4	Các trục lăn được vệ sinh, không có dấu hiệu bị hư hại.	
1.5	Dây điện không bị hư hỏng.	
1.6	Thiết bị không có dấu hiệu hư hỏng	
<b>2</b>	<b>Kiểm tra, vệ sinh phụ tùng</b>	
2.1	Gioăng cao su của que hút dịch; chốt ri-vê.	
2.2	Gioăng cao su chốt chặn của buồng rửa đã được kiểm tra về chức năng hoạt động.	
2.3	Phin lọc (F71 và F72) của que hút dịch.	
2.4	Van thông khí (V92)	
2.5	Phin lọc F74, F76, F148, F149, F119 và phin lọc chất tiết trùng.	
2.6	Phin lọc dịch lọc (F73) hoặc lưới lọc.	
2.7	Vòng gioăng cao su đầu kết nối dịch lọc.	
2.8	Van lấy mẫu.	
2.9	Tấm lọc bụi của quạt.	
2.10	Nẹp bơm quay và đoạn dây của bơm tách khí.	
2.11	Phin lọc (F210).	
2.12	Đầu nối <i>bibag</i> ®, vòng gioăng cao su	
2.13	Các đường ống Silicon.	
<b>3</b>	<b>Kiểm tra tổng quát</b>	
3.1	Kiểm tra công tắc DIP bo mạch PCB LP 632 (CPU 2):	
	Dãy 1, công tắc 3 là OFF	
	Dãy 2, công tắc 5 là OFF	
<b>4</b>	<b>DIASAFE® plus</b>	
4.1	Tuổi thọ màng lọc DIASAFE® plus.	
4.2	Phin lọc kỵ nước (F111) và (F184).	
<b>5</b>	<b>Bibag®</b>	
5.1	Áp suất chuyên mạch của PSW 134 đã được kiểm tra: 130 mbar ± 30 mbar	
<b>6</b>	<b>OCM</b>	

6.1	Kiểm tra thông số bù nhiệt độ / độ dẫn điện đã hoàn tất.	
7	<b>Kiểm tra thủy lực</b>	
7.1	Áp lực nước đầu vào (được giảm áp): 0.9 bar to 1.4 bar	
7.2	Áp lực tải: 1.45 bar $\pm$ 0.05 bar	
7.3	Áp lực tách khí: -0.81 bar to -0.85 bar	
7.4	Áp lực an toàn của buồng cân bằng ở lưu lượng 800 ml/phút: 2.2 bar $\pm$ 0.05bar	
8	<b>Hệ thống siêu lọc và bơm màng</b>	
8.1	Bơm UF: 60 lần hút = 60 ml $\pm$ 0.5 ml	
8.2	Cân chỉnh bơm A	
8.3	Cân chỉnh bơm B	
9	<b>Các thành phần tuần hoàn ngoài cơ thể</b>	
9.1	Hiển thị áp lực động mạch kiểm tra bằng đồng hồ đo	
9.2	Hiển thị áp lực tĩnh mạch kiểm tra bằng đồng hồ đo	
9.3	Kiểm tra tốc độ bơm máu	
9.4	Kiểm tra áp lực chuyên Single-Needle.	
10	<b>Điều trị</b>	
10.1	Áp lực dịch lọc điểm 0 và độ dốc đã được kiểm tra	
10.2	Báo động lỗi nguồn– âm thanh phát liên tục –hiển thị dòng chữ: Power Failure	
10.3	Bơm tách khí được kích hoạt - cảm biến phát hiện máu cảm nhận tối, xuất hiện chữ Fillprogram	
10.4	Báo động dừng bơm máu đã được kiểm tra.	
10.5	Kẹp tĩnh mạch đóng sau khi báo động máu.	
10.6	Áp lực trong bầu bắt khí tĩnh mạch khoảng 2 bar. Áp lực không được suy giảm quá 0,1 bar trong 3 phút.	
10.7	Hiển thị độ dẫn điện đã được kiểm tra bằng đồng hồ đo	
10.8	Nhiệt độ cài đặt ở 36.5°C. Được kiểm tra bằng đồng hồ đo. 36.5 °C ( $\pm$ 0.2 °C)	
11	<b>BPM</b>	
11.1	Phần kết nối ống dây được kết nối đúng vào thiết bị.	
11.2	Ống dây và cuff	
11.3	Kiểm tra rò rỉ: Tốc độ rò rỉ áp lực dưới 6 mmHg/phút.	
11.4	Kiểm tra áp lực (Giá trị áp lực / dung sai): 250 mmHg / $\pm$ 3 mmHg; 200 mmHg / $\pm$ 3 mmHg; 200 mmHg / $\pm$ 3 mmHg; 100 mmHg / $\pm$ 3 mmHg	
11.5	Van an toàn được kiểm tra: Kích hoạt ở mức 320 mmHg $\pm$ 10 mmHg.	
11.6	Thực hiện đo huyết áp. Giá trị đo đáng tin cậy	
12	<b>Kiểm tra an toàn điện theo tiêu chuẩn (DIN) EN 62353:2008, IEC 62353:2007</b>	
12.1	Kiểm tra ngoại quan	
12.2	Đo trở kháng nối đất bảo vệ của thiết bị: Tối đa 0,3 $\Omega$ (bao gồm dây điện)	
12.3	Đo dòng rò của thiết bị	

	Điện áp định danh của nguồn cung cấp	
	Phân cực điện lưới dòng rò của thiết bị 1	
	Đối với điện áp dây:	
	Điện áp danh định bình thường tối đa 500 mA Phân cực điện lưới dòng rò của thiết bị 2:	
	Đối với điện áp dây:	
	Điện áp danh định bình thường tối đa 500 mA	
<b>13</b>	<b>Kiểm tra chức năng</b>	
13.1	Thực hiện chương trình kiểm tra T1 trên máy (T1 test)	
13.2	Thực hiện chương trình tiết trùng trên máy	

**Mẫu báo giá**

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số:

/ TTYT-YCBG ngày

/06/2024 của Trung tâm Y tế huyện Văn Yên)

**BÁO GIÁ****Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Văn Yên**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của: Trung tâm Y tế huyện Văn Yên, chúng tôi.....[ghi tên, địa chỉ của Nhà cung cấp dịch vụ bảo dưỡng thiết bị y tế; trường hợp nhiều Nhà cung cấp dịch vụ bảo dưỡng thiết bị y tế cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] xin báo giá theo nội dung bảng dưới đây:

STT	Tên thiết bị y tế	Nội dung bảo dưỡng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND) (đã bao gồm Thuế, phí, lệ phí...)	Thành tiền (VND)
1			Máy	10		
...						
	<b>Tổng cộng:</b>					.....

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ..... Ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ kể từ 14h00 ngày 04 tháng 07 năm 2024.

2. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Thông tin về giá của dịch vụ bảo dưỡng phù hợp với khả năng cung cấp của chúng tôi và bảo đảm việc cung cấp báo giá này không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá;
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm 2024

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))